

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Lê Hoàng Thái
- Năm sinh: 1972
- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, do Đại học Quốc Gia tp. Hồ Chí Minh cấp năm 2005.

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó giáo sư năm 2012, được bổ nhiệm tại trường Đại học Khoa học tự nhiên – ĐHQG tp. Hồ Chí Minh.

- Ngành, chuyên ngành khoa học:

Ngành: Công Nghệ thông tin, chuyên ngành: Khoa học máy tính

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm):

Giảng viên cao cấp, Bộ môn Khoa học máy tính, Khoa Công Nghệ Thông tin, trường Đại học Khoa học tự nhiên – ĐHQG tp. Hồ Chí Minh.

- Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên cao cấp.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 06 bài báo tạp chí trong nước; 25 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. Trần Sơn Hải, Lê Hoàng Thái, Nguyễn Thanh Thủy, “Phân Lớp Ảnh Dựa Trên Tổ Hợp Đa Đặc Trưng”, Tạp chí Khoa học, Đại học Sư Phạm, Tp HCM (2018), Tập 15, Số 12, Trang 67-81, ISSN: 1859 -3100.

- Quốc tế:

1. Long Binh Tran, Thai Hoang Le (2017), “Multimodal Personal Verification Using Likelihood Ratio for the Match Score Fusion”, Computational Intelligence and Neuroscience (CIN), vol. 2017, Article ID 9345969, 9 pages, doi:10.1155/2017/9345969,(SCIE/SCOPUS), Impact Factor: 3.633.

2. Tran Son Hai, L. M. Triet, Le Hoang Thai, Thuy Thanh Nguyen: Real Time Burning Image Classification Using Support Vector Machine. EAI Endorsed Trans. Context-aware Syst. & Appl. 4(12): e4 (2017), 7 pages, doi: 10.4108/eai.6-7-2017.152760.

3. Khoa Tan Truong and Thai Hoang Le(2018),"Video-Based Face Recognition Using Shape and Texture Information in 3D Morphable Model", JP Journal of Heat and Mass Transfer© 2018 Pushpa Publishing House, Allahabad, India, <http://www.pphmj.com>, <http://dx.doi.org/10.17654/>, ISSN: 0973-5763 (SCOPUS).

4. Thai Duong, Bao and Hoang Le, Thai, Tracking and Classification of Moving Vehicles from a Traffic Video (2018). International Journal of Computational Intelligence & IoT, Vol. 1, No. 2, 2018, Available at SSRN: <https://ssrn.com/abstract=3354555>.

5. Long Binh Tran, Thai Hoang Le(2019),"Robust Authentication Using Fast and Self Consistent Estimation for the Match Score Fusion", International Journal of Simulation Systems,

Science & Technology, Volume 20, Number 6, December 2019, 10 pages. ISSN 1473-804x
Online, ISSN 1473-8031, DOI 10.5013/IJSSST.a.20.06.06.

6. Khai Dinh Lai, Thuy Thanh Nguyen and Thai Hoang Le (2021), "Detection of lung nodules on CT images based on the Convolutional Neural Network with Attention Mechanism" Annals of Emerging Technologies in Computing (AETiC), pp. 77-89, Vol. 5, No. 2, 1st April 2021, Published by International Association of Educators and Researchers (IAER), DOI: 10.33166/AETiC.2021.02.007, Print ISSN: 2516-0281, Online ISSN: 2516-029X (SCOPUS).

7. Tin Trung Nguyen, Thai Hoang Le, "Fusion of Attentional and Traditional Convolutional Networks for Facial Expression Recognition", EAI Endorsed Transactions on Pervasive Health and Technology, E-ISSN:2411-7145, 14 pages, Vol.7, Issue 27, 03/17/2021, Publisher EAI, doi: 10.4108/eai.17-3-2021.169033, (SCOPUS).

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 05 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

| TT | Tên đề tài/dự án | Mã số & cấp quản lý | Thời gian thực hiện | Kinh phí (triệu đồng) | Chủ nhiệm/Tham gia | Ngày nghiệm thu | Kết quả |
|----|---|-----------------------------------|---------------------|-----------------------|--------------------|-----------------|----------|
| 1 | Bộ miêu tả đặc trưng ảnh mặt người đa trạng thái cho ứng dụng truy tìm đối tượng thời gian thực | C2014-18-01; Cấp Đại học Quốc gia | 2014-2016 | 80 | Chủ nhiệm | 06/2016 | Xuất sắc |
| 2 | Định danh và xác định cảm xúc đối tượng dùng đặc trưng khuôn mặt | C2020-18-18; Cấp Đại học Quốc gia | 2020-2022 | 100 | Chủ nhiệm | 02/2022 | Xuất sắc |

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 03 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

| <i>TT</i> | <i>Tên NCS</i> | <i>Tên luận án</i> | <i>Năm tốt nghiệp</i> | <i>Bậc đào tạo</i> | <i>Vai trò hướng dẫn</i> |
|-----------|-----------------|---|-----------------------|--------------------|--------------------------|
| 1 | Văn Thiên Hoàng | Mô hình tính toán cho nhận dạng ảnh vân lòng bàn tay. | 2016 | Tiến sĩ | Hướng dẫn chính |
| 2 | Trần Bình Long | Mô hình kết hợp đa sinh trắc cho bài toán chứng thực cá nhân. | 2019 | Tiến sĩ | Hướng dẫn chính |
| 3 | Trần Sơn Hải | Xây dựng và phát triển hệ thống phân lớp ảnh | 2020 | Tiến sĩ | Hướng dẫn chính |

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

3.1.1. Sách xuất bản trong nước

| <i>TT</i> | <i>Tên sách</i> | <i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i> | <i>Nhà xuất bản</i> | <i>Năm xuất bản</i> | <i>Tác giả/ đồng tác giả</i> | <i>Bút danh</i> |
|-----------|--|---|-----------------------|---------------------|------------------------------|-----------------|
| 1 | Giáo trình TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG A2 | | NXB ĐHQG Tp. HCM | 2000 | Đồng tác giả | |
| 2 | Thuật giải di truyền – Cách giải tự nhiên các bài toán trên máy tính | T2000-48 | NXB Giáo Dục Việt nam | 2000 | Đồng tác giả | |

3.1.2. Các bài báo

3.1.2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

| <i>TT</i> | <i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i> | <i>Sản phẩm của đề tài/ dự án</i> | <i>Số hiệu ISSN</i> | <i>Điểm IF</i> |
|-----------|--|-----------------------------------|---------------------|----------------|
|-----------|--|-----------------------------------|---------------------|----------------|

Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT

| | | (chỉ ghi mã số) | | |
|---|---|-----------------|---|---------------------------------------|
| 1 | Le Hoang Thai, Ha Nhat Tam, "Fingerprint recognition using standardized fingerprint model", International Journal of Computer Science Issues (IJCSI). Vol. 7, Issue 3, No. 7, pp. 11 – 17, May 2010 (www.IJCSI.org). | | ISSN(online): 1694-0784, ISSN(print): 1694-0814, 05/2010. (không thuộc ISI) | |
| 2 | Le Hoang Thai, Vo Nhat Truong, "Face Alignment Using Active Shape Model And Support Vector Machine", International Journal of Biometrics and Bioinformatics (IJBB). Vol. 4, Issue 6, pp. 224-234, February 2011 (http://www.cscjournals.org). | | ISSN: 1985-2347, 08/02/2011. (không thuộc ISI). | |
| 3 | Le Hoang Thai, Tat Quang Phat, Tran Son Hai, Facial Expression Classification Based on Multi Artificial Neural Network and Two Dimensional Principal Component Analysis, IJCSI. International Journal of Computer Science Issues, May 2011, Vol. 8, Issue 3, No. 1, pp. 19-26, 2011 | | ISSN (Online): 1694-0814 (không thuộc ISI). | |
| 4 | Thai Hoang Le, Len Bui, "Face Recognition Based on SVM and 2DPCA", International Journal of Signal Processing, Image Processing and Pattern Recognition Vol. 4, No. 3, September, pp. 85 – 93, 2011 | | ISSN: 2005-4254. (không thuộc ISI). | |
| 5 | Le Hoang Thai, Nguyen Do Thai Nguyen and Tran Son Hai, "A Facial Expression Classification System Integrating Canny, Principal Component Analysis and Artificial Neural Network", International Journal of Machine Learning and Computing, Vol. 1, No. 4, pp.388 – 393, October 2011. | | ISSN: 2100 – 3700. (không thuộc ISI). | |
| 6 | Thai Hoang Le, "Applying Artificial Neural Networks for Face Recognition", Hindawi Publishing Corporation Advances in Artificial Neural Systems Volume 2011, Article ID 673016, 16 pages, doi:10.1155/2011/673016 | | ISSN (online): 1687-7608 ISSN (print): 1687-7594. (không thuộc ISI). | |
| 7 | Le Hoang Thai, Tran Son Hai and Nguyen Thanh Thuy (2012), "Image Classification using Support Vector Machine and Artificial Neural Network", International Journal of Information Technology and Computer Science, vol. 4, No.5, pp.32-38, May 2012. Modern Education and Computer Science Press, DOI: 10.5815/ijites.2012.05.05. | | ISSN online: 2074 – 9015; ISSN print: 2074 – 9007. (không thuộc ISI) | |
| 8 | Thai Hoang Le, Hoang Thien Van (2012), "Fingerprint reference point detection for image retrieval based on symmetry and variation", Journal Pattern Recognition, Volume 45, Issue 9, September, 2012, pp. 3360 - 3372, | | ISSN: 0031-3203 ISI - Scopus (thuộc ISI) | SCI, IF ₂₀₁₂ = 3.402 |

| | | | |
|----|---|----------------------|---|
| | Elsevier Science Inc. New York, NY, USA, doi>10.1016/j.patcog.2012.02.017. | | |
| 9 | Tran Binh Long, Le Hoang Thai and Tran Hanh (2012), "Facial Expression Classification Method Based on Pseudo Zernike Moment and Radial Basis Function Network", International Journal of Machine Learning and Computing, Volume 2, Number 4, pp. 402-405. | | ISSN: 2010-3700. <i>(không thuộc ISI)</i> |
| 10 | Khoa Dang Dang, Thai Hoang Le (2014), "Locality oriented feature extraction for small training datasets using non-negative matrix factorization", Vietnam Journal of Computer Science, Vol 1(4), pp. 257-267, Springer, Vietnam, (C2014-18-01) . | (C2014-18-01) | ISSN: 2196-8888(Print) 2196-8896(Online). <i>(không thuộc ISI)</i> . |
| 11 | Tran Son Hai, Le Hoang Thai, Nguyen Thanh Thuy (2015), "Facial Expression Classification Using Artificial Neural Network and K- Nearest Neighbor", I.J. Information Technology and Computer Science, 2015, 03, pp. 27 -32. | | ISSN: 2074-9007 (Print), ISSN: 2074-9015 (Online). <i>(không thuộc ISI)</i> . |
| 12 | Long B. Tran, Thai H. Le (2015), "Person Authentication using Relevance Vector Machine (RVM) for Face and Fingerprint", I.J. Modern Education and Computer Science, 2015, 5, pp. 8-15. | | ISSN: 2075-0161 (Print), ISSN: 2075-017X (Online). <i>(không thuộc ISI)</i> . |
| 13 | Long B. Tran, Thai H. Le (2015), "Using Wavelet-Based Contourlet Transform Illumination Normalization for Face Recognition", I.J. Modern Education and Computer Science, 2015, 1, pp. 16-22. | | ISSN: 2075-0161 (Print), ISSN: 2075-017X (Online). <i>(không thuộc ISI)</i> . |
| 14 | Hoang Thien Van, Thai Hoang Le, Tien Ba Dinh (2015), "Efficient palmprint identification using novel symmetry filter and alignment refinement", International Journal of Biometrics, Volume 7, Issue 3, pp.213-225, Inderscience Publishers (IEL). | | ISSN online: 1755-831X, ISSN print:1755-8301 Scopus; <i>(không thuộc ISI)</i> . |
| 15 | Hung Phuoc Truong, Tue-Minh Dinh Vo, Thai Hoang Le (2016), "Face recognition based on LDA in manifold subspace", EAI Endorsed Trans. Context-aware Syst. & | | ISSN 2409-0026. <i>(không thuộc ISI)</i> . |

| | | | | |
|----|---|--|---|--|
| | Appl. 3(9): e2, 8 pages, ISSN 2409-0026, doi: 10.4108/eai.2-5-2016.151209. | | | |
| 16 | Hai Son Tran, Thai Hoang Le, Thuy Thanh Nguyen, "The Degree of Skin Burns Images Recognition using Convolutional Neural Network", Indian Journal of Science & Technology, Volume 9, Issue 45, December 2016, (ISI Journal), Thomson Reuters "Web of Science" Zoological Record, 6 pages, ISSN : 0974-6846, DOI: 10.17485/ijst/2016/v9i45/106772. | | ISSN : 0974-6846; ISI - Scopus; (thuộc ISI) | |
| 17 | Thai Hoang Le(2016), "On Approaching Heuristic Weight Mask To Enhance Lbp-Based Profile Face Recognition System", Indian Journal of Science & Technology, Volume 9, Issue 17, May 2016, (ISI Journal), Thomson Reuters "Web of Science" Zoological Record, 7 pages, ISSN : 0974-6846, DOI: 10.17485/ijst/2016/v9i17/92314. | | ISSN : 0974-6846; ISI - Scopus; (thuộc ISI) | |
| 18 | Trinh Thi Phan, Thai-Nguyen Do Nguyen, Thai Hoang Le(2016), "A Mobile Product Image Searching System Integrating Speeded Up Robust Features and Local Binary Pattern", Indian Journal of Science & Technology, Volume 9, Issue 17, May 2016, (ISI Journal), Thomson Reuters "Web of Science" Zoological Record, 10 pages, ISSN : 0974-6846 DOI: 10.17485/ijst/2016/v9i17/92297. | | ISSN : 0974-6846; ISI - Scopus; (thuộc ISI) | |
| 19 | Long Binh Tran, Thai Hoang Le (2017), "Multimodal Personal Verification Using Likelihood Ratio for the Match Score Fusion", Computational Intelligence and Neuroscience (CIN),vol. 2017, Article ID 9345969, 9 pages, doi:10.1155/2017/9345969. | | ISSN : 0974-6846; ISI - Scopus; (thuộc ISI) | SCIE, IF ₂₀₁₇ = 1.215 |
| 20 | Tran Son Hai, L. M. Triet, Le Hoang Thai, Thuy Thanh Nguyen: Real Time Burning Image Classification Using Support Vector Machine. EAI Endorsed Trans. Context-aware Syst. & Appl. 4(12): e4 (2017), 7 pages, doi: 10.4108/eai.6-7-2017.152760 | | ISSN 2409-0026. <i>(không thuộc ISI).</i> | |
| 21 | Khoa Tan Truong and Thai Hoang Le(2018),"VIDEO-BASED FACE RECOGNITION USING SHAPE AND TEXTURE INFORMATION IN 3D MORPHABLE MODEL", JP Journal of Heat and Mass Transfer© 2018 Pushpa Publishing House, Allahabad, India http://www.pphmj.com , http://dx.doi.org/10.17654/ ,ISSN: 0973-5763. | | ISSN: 0973-5763. Scopus; <i>(không thuộc ISI).</i> | SCImango , Q4. |
| 22 | Bao Thai Duong, Thai Hoang Le "Tracking and Classification of Moving Vehicles from a Traffic Video", International Journal of Computational | | ISSN: 1556-5068 | |

| | | | | |
|----|---|-------------|---|---------------|
| | Intelligence & IoT (IJCIoT), Vol. 1, No. 2, 2018, pp.193-199, ELSEVIER-SSRN (ISSN: 1556-5068) | | | |
| 23 | Long Binh Tran, Thai Hoang Le* (2019), "Robust Authentication Using Fast and Self Consistent Estimation for the Match Score Fusion", International Journal of Simulation Systems, Science & Technology, Volume 20, Number 6, December 2019, 10 pages. ISSN 1473-804x Online, ISSN 1473-8031 | | ISSN 1473-804x Online, ISSN 1473-8031 Scopus; (không thuộc ISI). | SCImango, Q4. |
| 24 | Khai Dinh Lai, Thuy Thanh Nguyen and Thai Hoang Le (2021), "Detection of lung nodules on CT images based on the Convolutional Neural Network with Attention Mechanism" Annals of Emerging Technologies in Computing (AETiC), pp. 77-89, Vol. 5, No. 2, 1st April 2021, Published by International Association of Educators and Researchers (IAER), DOI: 10.33166/AETiC.2021.02.007, | | Print ISSN: 2516-0281 Online ISSN: 2516-029X Scopus; (không thuộc ISI). | SCImango, Q3 |
| 25 | Tin Trung Nguyen, Thai Hoang Le, "Fusion of Attentional and Traditional Convolutional Networks for Facial Expression Recognition", EAI Endorsed Transactions on Pervasive Health and Technology, E-ISSN:2411-7145, 14 pages, Vol.7, Issue 27, 03/17/2021, Publisher EAI, doi: 10.4108/eai.17-3-2021.169033, (SCOPUS, Q4) | C2020-18-18 | E-ISSN:2411-7145. Scopus; (không thuộc ISI). | SCImango, Q4. |

3.1.2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

| TT | Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản | Sản phẩm của đề tài/ dự án | Số hiệu ISSN | Ghi chú |
|----|---|----------------------------|-----------------|---------|
| 1 | Nguyễn Thanh Thủy, Lê Hoàng Thái, Giải thuật di truyền: Kỹ thuật và ứng dụng, Tạp chí Tin học và điều khiển học, Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia, Việt nam, 15(1), trang 31-37, 1999 | T2000-48 | ISSN: 1813-9663 | |
| 2 | Hoang Kiem, Le Hoai Bac, Le Hoang Thai, Neural Network and Fuzzy Logic: an application to fingerprint recognition, Tạp chí Tin học và điều khiển học, Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia, Việt nam, 15(3), trang 24-30, 1999 | | ISSN: 1813-9663 | |
| 3 | Le Hoai Bac, Le Hoang Thai, Neural Network & Genetic Algorithm in application to Handwritten character recognition, Tạp chí Tin học và điều khiển học, Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia, Việt nam, 17(4), trang 57-65, 2001. | | ISSN: 1813-9663 | |
| 4 | Lê Hoàng Thái, Trương Phước Hưng, Đặng Đăng Khoa, Dương Anh Đức (2011), "Xây dựng bộ hệ số tin cậy bằng thuật giải di truyền cho nhận dạng ảnh đối tượng", Tạp chí công nghệ thông tin và truyền thông (JITC), tập V-1, số 6(26), Vietnam, trang 124-133, 2011. | | ISSN: 1859-3526 | |
| 5 | Hoang Thien Van, Thai Hoang Le (2014), "A Palmprint Identification System using Robust Discriminant Orientation | | ISSN: 0866-8612 | |

| | | | | |
|---|--|--|-------------------|--|
| | Code”, VNU Journal of Computer Science and Communication Engineering, Vietnam. | | | |
| 6 | Trần Sơn Hải, Lê Hoàng Thái, Nguyễn Thanh Thủy, “Phân Lớp Ảnh Dựa Trên Tổ Hợp Đa Đặc Trưng”, Tạp chí Khoa học, Đại học Sư Phạm, Tp HCM (2018), Tập 15, Số 12, Trang 67-81. | | ISSN: 1859 - 3100 | |

3.1.2.3. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

| TT | Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức | Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số) | Số hiệu ISBN | Ghi chú |
|----|---|---|---|---------|
| 1 | Bui Doan Khanh, Le Hoang Thai, Nguyen Dinh Thuc (2002), “Multidisciplinary Hybrid Approach for analyzing of Fingerprint”, Proceedings of EUROGEN 2001, Athens, Greece, September 19-21, 2001, in Evolutionary Methods for Design, Optimization and Control, CIMNE, Barcelona, Spain, pp. 248-253, 2002. | | | |
| 2 | Le Hoai Bac, Le Hoang Thai (2004), “The GA_NN_FL associated model for authenticating fingerprints”, KES’2004, Eighth International Conference on Knowledge – Based Intelligent Information & Engineering System, Lecture Notes in Artificial Intelligence, Wellington, New Zealand, September 2004, Springer-Verlag Berlin / Heidelberg, part 2, pp.708-715. | | | |
| 3 | Toan Thanh Do, Thai Hoang Le (2009), “Facial Feature Extraction Using Geometric Feature and Independent Component Analysis”, Proceedings of the PKAW-08, Hanoi, Vietnam, December, 2008 (Revised Selected Papers), in Knowledge Acquisition: Approaches, Algorithms and Applications, Lecture Notes in Artificial Intelligence, Springer – Verlag Berlin / Heidelberg, pp. 231-241. | | ISBN: 978-3-642-01714-8, doi>10.1007/978-3-642-01715-5_20, Springer-Verlag Berlin, Heidelberg ©2009 | |
| 4 | Thanh Tran Nguyen, Thai Hoang Le, Bac Hoai Le (2010), “Keystroke Dynamics Extraction by Independent Component Analysis and Bio-matrix for User Authentication”, in Springer Lecture Notes in Artificial Intelligence(LNAI 6230): Proceedings of 11th Pacific Rim International Conference on Artificial Intelligence (PRICAI 2010), Daegu, Korea, pp.477- 486, September. | | DOI: 10.1007/978-3-642-15246-7_44. 11/2010. | |
| 5 | Thai Hoang Le, “Applications of Artificial Neural Networks to Facial Image Processing”, Chapter in the book "Artificial Neural Networks", INTECH OPEN ACCESS PUBLISHER, pp. 213-240, www.intechweb.org. | | ISBN 978-953-307-188-6 | |

| | | | |
|----|---|--|---|
| 6 | Thai Hoang Le, Nguyen Thai Do Nguyen, Hai Son Tran, Landscape Image of Regional Tourism Classification using Neural Network, Proceedings of The Third International Conference on Communications and Electronics (ICCE 2010), Nha Trang, Vietnam, August 11-13. | | ISBN: 978-1-4244-7057-0, 2010 |
| 7 | Thien Hoang Van, Hoang Thai Le, Adaptive Noisy Fingerprint Enhancement Based on Orientation Consistency, Proceedings of the First International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE 2009), Oct 13-17, Hanoi, VIETNAM, pp.67-72. | | ISBN: 978-1-4244-5086-2, 28/ 12/ 2009 |
| 8 | Thien Hoang Van, Hoang Thai Le, An Efficient Algorithm of Reference Point Detection, Proceedings of the 2009 IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for the Future in Computing & Communication Technologies (RIVF 2009), DaNang, VIETNAM, July 13-17, pp.15-21, 2009 | | ISBN: 978-1-4244-4566-0, 28 /07/ 2009 |
| 9 | Thai Hoang Le, Hoang Thien Van, Combining global features and local minutiae descriptors in Genetic Algorithms for Fingerprint Matching, Proceedings of Symposium on Information and Communication Technology (SoICT 2010), Hanoi, VIETNAM, August 27-28, ACM Vietnam Chapter. pp.100- 107, 2010. | | ISBN: 978-1-4503-0105-3, DOI: 10.1145/1852611.1852631 |
| 10 | Le Hoang Thai, Ha Nhat Tam, Fingerprint recognition using standardized fingerprint model, International Journal of Computer Science Issues (IJCSI). Vol. 7, Issue 3, No. 7, pp. 11 – 17, May 2010 | | ISSN(online): 1694-0784, 11ISSN(print): 1694-0814, 05/2010 |
| 11 | Thai Hoang Le, Len Tien Bui, An Approach to combine AdaBoost and Artificial Neural Network for detecting Human Faces, Proceedings of the 2008 IEEE International Conference on System, Man, Cybernetics (SMC 2008), Suntec Singapore International Convention and Exhibition Centre, Singapore, October 12-15, 2008, pp.3411-3416 | | ISBN: 978-1-4244-2383-5, 07/04/ 2009. |
| 12 | Toan Thanh Do, Khiem Ngoc Doan, Thai Hoang Le, Bac Hoai Le, Boosted of Haar-like Features and Local Binary Pattern Based Faced Detection, Proceedings of the 2009 IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for the Future in Computing & Communication Technologies (RIVF 2009), DaNang, VIETNAM, July 13-17, pp.27-34, 2009. | | ISBN: 978-1-4244-4566-0, 28 /07/ 2009 |
| 13 | Toan Thanh Do, Thai Hoang Le, The Combination of LDA and ICA for Face Recognition, Proceedings of the PKAW-08, Hanoi, Vietnam, pp.35-47, December, 2008. | | The 2008 Paci Rim Knowled Acquisition |

| | | | | |
|----|---|--|---|--|
| | | | Workshop. 12/ 2008 | |
| 14 | Tran Binh Long, Le Hoang Thai, Tran Hanh, Facial expression classification using Zernike Moment Invariant and Artificial Neural Network, Proceedings of 2010 Second IITA International Joint Conference on Artificial Intelligence (JCAI 2010), December 25-26, 2010, Shanghai, China, pp. 221-224. | | IEEE Catalog Number: CFP1065J- PRT ISBN: 978- 1-4244- 6782-2. IEEE Catalog Number: CFP1065J- CDR ISBN: 978- 1-4244- 6783-9. | |
| 15 | Tran Binh Long, Le Hoang Thai, Tran Hanh, Facial Expression Classification Method Based on Pseudo-Zernike Moment and Radial Basis Function Network, Proceedings of 3rd International Conference on Machine Learning and Computing (ICMLC 2011), February 26-28, 2011, Singapore, pp. 310-313. | | IEEE Catalog Number: CFP1127J- PRT ISBN: 978- 1-4244- 9252-7. IEEE Catalog Number: CFP1127J- ART ISBN: 978- 1-4244- 9253-4. 02/2011 | |
| 16 | Thai Hoang Le, Nguyen Thai Do Nguyen, Hai Son Tran, Facial Expression Classification using Principal Component Analysis and Artificial Neural Network, Proceedings of 3rd International Conference on Machine Learning and Computing(ICMLC 2011) , February 26-28, 2011, Singapore, pp. 306-309 | | IEEE Catalog Number: CFP1127J- PRT ISBN: 978- 1-4244- 9252-7. IEEE Catalog Number: | |

| | | | | |
|----|---|-------------|--|--|
| | | | CFP1127J-ART ISBN: 978-1-4244-9253-4. 02/2011 | |
| 17 | Thanh Tran Nguyen, Bac Le, Thai Hoang Le, Nghia Hoai Le, User Authentication via Keystroke Dynamics Using Bio-matrix and Fuzzy Neural Network, in Springer Advances in Intelligent and Soft Computing - Integrated Uncertainty Management and Applications: Proceedings of the 2010 International Symposium on Integrated Uncertainty Management and Applications (IUM'2010), Japan Advanced Institute of Science and Technology (JAIST), Ishikawa, Japan, pp. 501-509, 9th–11th April, 2010. | | ISBN 978-3-642-11959-0. DOI 10.1007/978-3-642-11960-6. ISSN 1867-5662. 04/ 2010. | |
| 18 | Hoang Thien Van, Phat Quang Tat, Thai Hoang Le (2011), "Palmprint Verification using GridPCA for Gabor Features", Proceedings of Symposium on Information and Communication Technology (SoICT 2011), Hanoi, VIETNAM, October 13-14, ACM Vietnam Chapter. pp.217- 225, 2011, doi>10.1145/2069216.2069257. | | ISBN: 978-1-4503-0880-9 | |
| 19 | Khiem Ngoc Doan, Toan Thanh Do and Thai Hoang Le (2011), "Scene Image Clustering Based on Boosting and GMM", Proceedings of Symposium on Information and Communication Technology (SoICT 2011), Hanoi, VIETNAM, October 13-14, ACM Vietnam Chapter. pp. 226- 232, 2011, doi>10.1145/2069216.2069258. | | ISBN: 978-1-4503-0880-9 | |
| 20 | Long Binh Tran, Thai Hoang Le, Hanh Tran (2012), "Face Recognition Using Circularly Orthogonal Moments and Radial Basis Function Neural Network & Genetic Algorithm", The 7th IEEE Conference on Industrial Electronics and Applications (ICIEA 2012), July 18 - 20, 2012 in Singapore, pp. 523-527. | B2012-18-24 | ISBN: 978-1-4577-2117-5 | |
| 21 | Long Binh Tran, Thai Hoang Le, Hanh Tran (2012), "Multimodal Biometric Person Authentication using Fingerprint, Face Features", PRICAI-2012 conference in September 2012, Malaysia, pp. 613–624. | | ISBN 978-3-642-32694-3 | |
| 22 | Hung Phuoc Truong, Thai Hoang Le (2012), "Fusion of Bidirectional Image Matrices and 2D-LDA: An Efficient Approach for Face Recognition", Proceedings of The third symposium on information and communication technology, SOICT 2012, Ha long, Vietnam, August 23-24, 2012, pp.142-148. | B2012-18-24 | ISBN: 978-1-4503-1232-5 | |

Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT

| | | | | |
|----|--|-------------|---|--|
| 23 | Hoang Thien Van, Thai Hoang Le (2012), "GridLDA of Gabor Wavelet Features for Palmprint Identification", Proceedings of The third symposium on information and communication technology, SOICT 2012, Ha long, Vietnam, August 23-24, 2012, pp.125-134. | | ISBN 978-1-4503-1232-5 | |
| 24 | Le Hoang Thai, Do Thi Thanh Ha(2012), "Facial Expression Representation and Classification Using 2DPCA", IEEE International Conference on Control Automation and Information Sciences (ICCAIS 2012), HCMc, Vietnam, November 26-29, 2012, pp.42 - 47. | B2012-18-24 | Print ISBN: 978-1-4673-0810-6 | |
| 25 | Thai Hoang Le, Hai Son Tran and Thuy Thanh Nguyen(2012), "Applying Multi Support Vector Machine for Flower Image Classification", International Conference on Context-Aware Systems and Applications(ICCASA 2012), November 26-27, 2012, Ho Chi Minh City, Vietnam, pp. 268-281. | | | |
| 26 | Tran Binh Long and Le Hoang Thai(2012), "Hybrid Multi-Biometric Person Authentication System", International Conference on Computer Science and Applications 2012,WCECS 2012, USA 24-26 October, 2012, International Association of Engineers (IA ENG). | | ISBN: 978-988-19251-6-9, ISSN: 2078-0958. | |
| 27 | Khoa Dang Dang and Thai Hoang Le (2012), "Local Region Partitioning for Disguised Face Recognition Using Non-negative Sparse Coding", Advanced Methods for Computational Collective Intelligence, Studies in Computational Intelligence, Volume 457, 2013, pp 197-206. | B2012-18-24 | ISBN: 978-3-642-34299-8 (Print), 978-3-642-34300-1 (Online) | |
| 28 | Hoang Thien Van, Vinh Thanh Phan and Thai Hoang Le (2013), "DISCRIMINANT ORIENTATION FEATURE FOR PALMPRINT RECOGNITION", 13th International Conference on Computational Science and Its Applications, ICCSA 2013, June 24-27, 2013, in Ho Chi Minh City, Vietnam, pp. 150-156. | | ISBN: 978-0-7695-5045-9/13; DOI: 10.1109/ICCSA.2013.30 | |
| 29 | Hoang Thien Van, Thai Hoang Le (2013), "On Discriminant Orientation Extraction Using GridLDA of Line Orientation Maps for Palmprint Identification", Knowledge and Systems Engineering: Proceedings of the Fifth International Conference KSE 2013, Volume 1, springer, pp. 237-248. | | ISSN: 2194-5357, ISBN: 978-3-319-02740-1 DOI: 10.1007/978-3-319-02741-8 | |

| | | | | |
|----|--|-------------|-------------------------|--|
| 30 | Thai Hoang Le, Hung Phuoc Truong, Ha Thi Thanh Do and Duc Minh Vo (2013), "On approaching 2D-FPCA technique to improve image representation in frequency domain", PROCEEDINGS OF THE FOURTH SYMPOSIUM ON INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY, SoICT 2013, Da Nang, Vietnam, December 5-6, 2013, pp. 172-180. | | ISBN: 978-1-4503-2454-0 | |
| 31 | Van Nguyen, Trung Le, Thien Pham, Mi Dinh, Thai Hoang Le (2014), "Kernel-based semi-supervised learning for novelty detection", International Joint Conference on Neural Networks, IJCNN 2014, pp. 4129-4136. | | | |
| 32 | Dang-Khoa Tan Le, Hung Phuoc Truong, Thai Hoang Le (2014), "Facial expression recognition using statistical subspace", the 21st IEEE International Conference on Image Processing (IEEE ICIP), France. | | | |
| 33 | Nhat-Quan Huynh Nguyen, Thai Hoang Le (2014), "Enhanced LBP-Based Face Recognition System Using a Heuristic Approach for Searching Weight Set", 13th, Computer Information Systems and Industrial Management, CISIM 2014, pp. 547-558, (C2014-18-01). | C2014-18-01 | | |
| 34 | Trung Le, Van Nguyen, Thien Pham, Mi Dinh, Thai Hoang Le (2014), "Semi-supervised Large Margin One-class Support Vector Machine", The first NAFOSTED Conference on Information and Computer Science, in Ha Noi, Vietnam. | | | |
| 35 | Duc Minh Vo, Hung Phuoc Truong, Thai Hoang Le (2014), Robust facial expression recognition using Coefficient Variation Bag of features, The first NAFOSTED Conference on Information and Computer Science, in Ha Noi, Vietnam. | | | |
| 36 | Hoang Thien Van, Thai Hoang Le (2014), "Efficient Palmprint Search based on database clustering for Personal Identification", The sixth International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE 2014), October 09-11 2014, Hanoi, Vietnam. | | | |
| 37 | Hoa Quoc Le, Hung Phuoc Truong, Hoang Thien Van and Thai Hoang Le(2015), "A New Pre-authentication Protocol in Kerberos 5: Biometric Authentication", The 2015 IEEE RIVF International Conference on Computing & Communication Technologies – Research, Innovation, and Vision for the Future (RIVF), pp. 157-162, January 2015. | | | |
| 38 | Trung Le, Van Nguyen, Thien Pham, Mi Dinh, Thai Hoang Le (2015), "Fuzzy Semi-supervised Large Margin One-Class Support Vector Machine", Advances in Intelligent Systems and Computing Volume 341, pp 65-78. | | | |

| | | | | |
|----|---|-------------|--|--|
| 39 | Quoc-Thang Ly, Phuoc-Hung Truong, Hoang-Thai Le (2015) "Graph Kmeans with Lost Cluster Approach for Nonlinear Manifold Clustering", 2015 International Conference on Machine Learning and Cybernetics, Guangzhou, China, 12-15 July, 2015. | | | |
| 40 | Nhat-Quan Huynh Nguyen, Thai Hoang Le (2015), "Pose estimation using Local Binary Patterns for face recognition", in proceedings of CSOC 2015, the Springer series: Advances in Intelligent Systems and Computing -ISSN 2194-5357, pp. 39-50, (C2014-18-01). | C2014-18-01 | | |
| 41 | Tung Pham, Hang Dang, Trung Le, Le Hoang Thai (2015), "Stochastic Gradient Descent Support Vector Clustering", in proceedings of 2015 2 nd National Foundation for Science and Technology Development Conference on Information and Computer Science, September 16-18, 2015, pp. 88-93, Hochiminh, Vietnam. | | | |
| 42 | Thai Huy Tan, Le Hoang Thai (2015), "Using Feature of Nose and HAT-MARS Descriptor for Face recognition with Pose Variance", in proceedings of 2015 2 nd National Foundation for Science and Technology Development Conference on Information and Computer Science, September 16-18, 2015, pp. 99-104, Hochiminh, Vietnam. | | | |
| 43 | Hoang Thien Van, Tuan Thanh Thai and Thai Hoang Le(2015), "ROBUST FINGER VEIN IDENTIFICATION BASE ON DISCRIMINANT ORIENTATION FEATURE", The Seventh International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE 2015), 8-10 October 2015, Ho Chi Minh, Vietnam. | | | |
| 44 | Long Binh Tran and Thai Hoang Le(2015), "Personal Authentication Using Relevance Vector Machine (RVM) for Biometric Match Score Fusion", The Seventh International Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE 2015), 8-10 October 2015, Ho Chi Minh, Vietnam. | | | |
| 45 | Hai Tran, Triet Le, Thai Le, and Thuy Nguyen(2015), "Burn Image Classification Using One-Class Support Vector Machine", ICCASA 2015, 26 – 27 November 2015, Vungtau, Vietnam. | | | |
| 46 | Tue-Minh Dinh Vo, Hung Phuoc Truong, Thai Hoang Le "Discriminative semi-supervised learning in manifold subspace for face recognition", ICCASA 2015, 26 – 27 November 2015, Vungtau, Vietnam. | | | |
| 47 | Thai Hoang Le, "Human Face Representation and Classification using Locality Features", ICICTS (2016). 106 – 111, (C2014-18-01). | C2014-18-01 | | |
| 48 | Duc Minh Vo, Thai Hoang Le, "Deep Generic Features for Facial Expression Recognition", in Information and Computer Science | | | |

| | | | | |
|----|--|--|--|--|
| | (NICS), 2016 3rd National Foundation for Science and Technology Development Conference on, 14-16 Sept. 2016, VietNam. | | | |
| 49 | Duc Minh Vo, Thai Hoang Le, Akihiro Sugimoto, Facial Expression Recognition by Re-ranking with Global and Local Generic Features, in 2016 23rd International Conference on Pattern Recognition, 4-8 Dec. 2016, Cancun, Mexico. | | | |
| 50 | Tung Pham, Trung Le, Thai Hoang Le, Dat Tran(2016),“Fast support vector clustering”,ESANN 2016 - 24th European Symposium on Artificial Neural Networks 2016, Pages 551-556, Bruges; Belgium; 27 April 2016 through 29 April 2016; Code 124043, ISBN: 978-287587027-8. | | | |
| 51 | Anh Le, Trung Le, Khanh Nguyen, Van Nguyen, Thai Hoang Le, Dat Tran," Fast Kernel-based method for anomaly detection". IJCNN 2016:2016 International Joint Conference on Neural Networks, IJCNN 2016, Vancouver, BC, Canada, July 24-29, 2016, pp 3211-3217, Electronic ISSN: 2161-4407, DOI: 10.1109/IJCNN.2016.7727609. | | | |
| 52 | My Kieu, Khai Dinh Lai, Tam Duc Tran, Thai Hoang Le,"A Fusion of Bag of Word Model and Hierarchical K-Means++ in Image Retrieval", Integrated Uncertainty in Knowledge Modelling and Decision Making: 5th International Symposium, IUKM 2016, Da Nang, Vietnam, November 30-December 2, 2016, Proceedings 5, pp 397-408,Print ISBN 978-3-319-49045-8, DOI: 10.1007/978-3-319-49046-5_34. | | | |
| 53 | Hoang Thien Van, Giang Van Vu, Thai Hoang Le, "Fingerprint enhancement for direct grayscale minutiae extraction by combining MFRAT and Gabor filters", Proceedings of the Seventh Symposium on Information and Communication Technology, SoICT 2016,pp. 360-367,ISBN: 978-1-4503-4815-7, doi>10.1145/3011077.3011127 | | | |
| 54 | An Tien Vo, Hai Son Tran, Thai Hoang Le (2017), "Advertisement image classification using convolutional neural network" 9th International Conference on KSE 2017, 19-21 Oct. pp.197-202, DOI: 10.1109/KSE.2017.8119458 | | | |
| 55 | Long Tran, Thai Le (2018),“Personal Verification Using Fast and Self Consistent Estimation for Biometric Match Score Fusion”, IEEE 2nd International Conference on Inventive Communication and Computational Technologies (ICICCT 2018), 20-21, April, 2018. | | | |
| 56 | Phat Nguyen Kieu, Hai Son Tran, Thai Hoang Le, Tuan Le, Thuy Thanh Nguyen. "Applying Multi-CNNs model for detecting abnormal problem on chest x-ray images", The 10th International | | | |

| | | | | |
|----|--|-----------------|--|--|
| | Conference on Knowledge and Systems Engineering (KSE 2018), HCM, Vietnam Nov 1-2, 2018 | | | |
| 57 | Hoang Thien Van , Chien Minh Duong, Giang Van Vu, Thai Hoang Le. "Palm Vein Recognition Using Enhanced Symmetry Local Binary Pattern and SIFT Features",The 19th International Symposium on Communications and Information Technologies (ISCIT 2019), HCM, Vietnam 25-27 September 2019 | | | |
| 58 | Hoang Thien Van, Kiet Dang Hung, Giang Vu Van, Quynh Pham Thi and Thai Hoang Le, "Palmprint Recognition Using Discriminant Local Line Directional Representation", International Conference on Computer Science, Applied Mathematics and Applications, 20 December 2019, pp 208-217. | | | |
| 59 | Khai Dinh Lai, Thanh Minh Cao, Nhan Hoang Thai and Thai Hoang Le, "The Combination Of Attention Sub-Convnet And Triplet Loss For Pulmonary Nodule Detection In CT Images", International Conference on Emerging Technologies in Computing 2020 (iCETiC '20), 19-20/8/2020. | | | |
| 60 | Truong, K.T., Lai, K.D., Nguyen, S.T., Le, T.H. (2021). Recover Realistic Faces from Sketches. In: Cong Vinh, P., Rakib, A. (eds) Context-Aware Systems and Applications. ICCASA 2021. Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering, vol 409. Springer, Cham. https://doi.org/10.1007/978-3-030-93179-7_9 . | | | |
| 61 | Lai, K.D., Le, T.H., Nguyen, T.T. (2021). Binary Classification for Lung Nodule Based on Channel Attention Mechanism. In: Cong Vinh, P., Rakib, A. (eds) Context-Aware Systems and Applications. ICCASA 2021. Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering, vol 409. Springer, Cham. https://doi.org/10.1007/978-3-030-93179-7_16 . | CNTT 2021-09 | | |
| 62 | Le, T.H.V., Van, H.T., Tran, H.S., Nguyen, P.K., Nguyen, T.T., Le, T.H. (2021). Applying Convolutional Neural Network for Detecting Highlight Football Events. In: Cong Vinh, P., Rakib, A. (eds) Context-Aware Systems and Applications. ICCASA 2021. Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering, vol 409. Springer, Cham. https://doi.org/10.1007/978-3-030-93179-7_23 . | | | |

3.1.2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

| TT | Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức | Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số) | Số hiệu ISBN | Ghi chú |
|----|---|---|--------------|---------|
| | | | | |

Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT

| | | | | |
|----|---|--|--|--|
| 1 | Lê Hoài Bắc, Lê Hoàng Thái, Thuật giải tiến hóa xác định tham số học của mạng nơron lập: ứng dụng cho phân loại hình ảnh hoa, Kỷ yếu hội thảo quốc gia lần thứ VIII: Một số vấn đề chọn lọc của CNTT(@'05-Open Source),(Hải phòng, 25-27/8/2005), tr. 47 – 55, Việt nam. | | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2006. | |
| 2 | Lê Hoài Bắc, Lê Hoàng Thái, Một số mô hình hệ thống minh lai: kỹ thuật và ứng dụng, Kỷ yếu hội thảo khoa học công nghệ quốc gia lần thứ hai (Fair'05): Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT,(Tp. Hồ chí Minh, 23-24/9/2005), tr. 187 – 199, Việt nam. | | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2006 | |
| 3 | Lê Hoài Bắc, Lê Hoàng Thái, Trần Minh Thái, Mạng nơron mờ cho chứng thực logo mặt hàng, Kỷ yếu hội nghị khoa học kỷ niệm 30 năm thành lập viện CNTT (Hà nội, 27-28/12/2006), tr. 230-238, Việt nam. | | Nhà xuất bản khoa học tự nhiên và công nghệ, 2007. | |
| 4 | Lê Hoàng Thái, Bùi Tiến Lên, Mô hình lai GA-FL trong bài toán mô phỏng điều khiển tự động trực thăng không người lái, Kỷ yếu hội thảo khoa học công nghệ quốc gia lần thứ ba (Fair'07): Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT (Nha trang, Khánh hòa 9 - 10/8/2007), tr. 133-149, Việt nam | | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2008 | |
| 5 | Lê Hoài Bắc, Lê Hoàng Thái, Thuật giải di truyền trong bài toán đối sánh ảnh vân tay, Kỷ yếu hội thảo khoa học công nghệ quốc gia lần thứ ba (Fair'07): Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng CNTT (Nha trang, Khánh hòa 9 -10/8/2007), tr. 321-333, Việt nam. | | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2008. | |
| 6 | Lê Hoàng Thái, Bùi Tiến Lên, Chuẩn hóa mặt người bằng mạng Perceptron đa lớp, Tuyển tập công trình nghiên cứu công nghệ thông tin và truyền thông 2008 (Kỷ yếu hội thảo Công nghệ thông tin và Truyền thông lần thứ nhất - ICTFIT'08, Tp.HCM 14/11/2008), Việt nam, tr. 32-38. | | Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, 2008. | |
| 7 | Lê Hoàng Thái, Mai Thị Hải, Phát triển mô hình ARTMAP cho trích chọn đặc trưng ảnh vân tay, Tuyển tập công trình nghiên cứu công nghệ thông tin và truyền thông 2009 (Kỷ yếu hội thảo Công nghệ thông tin và Truyền thông lần thứ hai - ICTFIT'09, Tp.HCM 12/2009), tr. 9-16, Việt nam. | | Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, 2009. | |
| 8 | Lê Hoàng Thái, Trần Sơn Hải, Phát triển mô hình liên kết mạng nơron cho bài toán phân lớp mẫu, Kỷ yếu hội thảo quốc gia lần thứ XII: Một số vấn đề chọn lọc của CNTT và truyền thông (@2009 – Phát hiện tri thức từ dữ liệu),(Biên Hòa, 05-06/08/2009), tr. 327 – 340, Việt nam. | | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2010. | |
| 9 | Lê Hoàng Thái, Văn Thiên Hoàng, Rút trích đặc trưng dựa vào độ nhất quán hướng cho phân lớp ảnh dấu vân tay, Tuyển tập công trình nghiên cứu công nghệ thông tin và truyền thông 2009 (Kỷ yếu hội thảo Công nghệ thông tin và Truyền thông lần thứ ba - ICTFIT'10, Tp.HCM 26/11/2010), tr. 104 – 113, Việt nam. | | Nhà xuất bản Khoa học Kỹ Thuật, 2010 | |
| 10 | Võ Hoàng Minh, Trần Bình Long, Lê Hoàng Thái, Trần Hành (2012), “Nhận dạng mặt người dùng polar cosine transform và | | Nhà xuất bản Khoa học và | |

| | | | | |
|----|---|--|--|--|
| | mạng radial basis function”, Kỷ yếu hội thảo quốc gia lần thứ XIV: Một số vấn đề chọn lọc của CNTT và truyền thông (@2011 – Các hệ thống hỗ trợ quyết định), (Cần Thơ, 7-8 tháng 10 năm 2011), tr. 387-393. | | Kỹ thuật, Việt nam, 2012 | |
| 11 | Trần Sơn Hải, Lê Hoàng Thái và Nguyễn Thanh Thủy, "Phân Lớp Ảnh Đa Đặc Trưng và Ứng Dụng", Hội thảo Quốc gia lần thứ XX về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ Thông tin (National Conference on Electronics, Communications and Information Technology – REV-ECIT), 12/2017, TP.HCM, Vietnam. | | Nhà xuất bản Bru chính viễn thông, Việt nam, 2017. | |
| 12 | Trần Sơn Hải, Lê Quang Thái, Phạm Quang Anh Kha, Lê Hoàng Thái, Ngô Quốc Tạo, Nguyễn Thị Lan Phương. "Phương Pháp Kết Hợp TLD và CMT cho Theo Vết Đối Tượng Chuyển Động.", Hội Thảo Quốc Gia Lần XXI @ Một Số Vấn Đề Chọn Lọc Về Công Nghệ Thông Tin và Truyền Thông, Thanh Hóa, (7/2018) | | Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Việt nam, 2018 | |

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

| <i>TT</i> | <i>Tên giải thưởng</i> | <i>Nội dung giải thưởng</i> | <i>Nơi cấp</i> | <i>Năm cấp</i> |
|-----------|-----------------------------|---|--|----------------|
| 1 | Giải 3 của VIFOTEC năm 2011 | Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam năm 2011 cho đề tài “Phát triển một số mô hình tính toán mềm cho bài toán truy tìm ảnh mặt người nhìn thẳng” | Liên Đoàn Khoa Học và công nghệ Việt nam | 2011 |

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Chỉ số định danh ORCID: 0000-0002-6801-1924

hồ sơ Google scholar:

<https://scholar.google.com/citations?user=iLrASfYAAAAJ&hl=vi&oi=ao>

H-index: 15, I-index:24, số lượt trích dẫn: 947

.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tốt



Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT

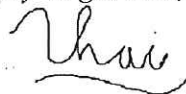
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM, ngày 11 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Hoàng Thái